



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

**Báo cáo tài chính giữa niên độ
cho kỳ sáu tháng kết thúc
ngày 30 tháng 6 năm 2019**



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
Thông tin về Ngân hàng

Giấy phép Hoạt động 91/GP-NHNN
Ngân hàng số

ngày 28 tháng 3 năm 2008

Giấy phép Hoạt động Ngân hàng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp và có thời hạn 99 năm kể từ ngày cấp.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 6300048638 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần điều chỉnh gần nhất là điều chỉnh lần thứ 15 vào ngày 7 tháng 3 năm 2018.

Hội đồng Quản trị

Ông Nguyễn Đình Thắng
Ông Phạm Doãn Sơn
Ông Nguyễn Đức Cừ
Ông Dương Công Toàn

Ông Lê Hồng Phong
Bà Chu Thị Lan Hương
Ông Huỳnh Ngọc Huy
Bà Dương Hoài Liên

Chủ tịch
Phó Chủ tịch thường trực
Phó Chủ tịch
Phó Chủ tịch
(bổ nhiệm ngày 1/4/2019)
Thành viên
Thành viên
Thành viên
Thành viên độc lập

Ban Tổng Giám đốc

Ông Phạm Doãn Sơn
Ông Bùi Thái Hà
Ông Hồ Nam Tiến
Ông Kim Minh Tuấn
Ông Nguyễn Quốc Thành
Ông Nguyễn Thanh Tùng
Ông Vũ Quốc Khánh
Ông Nguyễn Ngọc Nam
Bà Nguyễn Thị Gấm
Bà Nguyễn Ánh Vân
Bà Lê Thị Thanh Nga
Bà Vũ Thu Hiền

Ông Nguyễn Quý Chiến

Ông Hoàng Văn Phúc

Ông Lê Anh Tùng

Bà Nguyễn Thu Hoa

Ông Dương Công Toàn

Bà Nguyễn Thị Bích Lộc

Bà Nguyễn Thị Thanh Sơn

Tổng giám đốc
Phó Tổng Giám đốc thường trực
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
Phó Tổng Giám đốc
(bổ nhiệm ngày 1/3/2019)
Phó Tổng Giám đốc
(bổ nhiệm ngày 1/4/2019)
Phó Tổng Giám đốc
(bổ nhiệm ngày 1/6/2019)
Phó Tổng Giám đốc
(bổ nhiệm ngày 1/6/2019)
Phó Tổng Giám đốc
(miễn nhiệm ngày 1/3/2019)
Phó Tổng Giám đốc
(miễn nhiệm ngày 1/4/2019)
Phó Tổng Giám đốc
(miễn nhiệm ngày 1/6/2019)
Phó Tổng Giám đốc
(miễn nhiệm ngày 1/7/2019)

Trụ sở chính

Số 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm
Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Công ty kiểm toán

Công ty TNHH KPMG
Việt Nam



Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt (“Ngân hàng”) trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm của Ngân hàng cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2019.

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính giữa niên độ theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ. Theo ý kiến của Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng:

- (a) báo cáo tài chính giữa niên độ được trình bày từ trang 5 đến trang 67 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Ngân hàng tại ngày 30 tháng 6 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Ngân hàng cho kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các Tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng cho rằng Ngân hàng sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm.

Chức vụ Ban Tổng Giám đốc


Phạm Tuấn Sơn
Tổng Giám đốc

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2019



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Landmark 72
E6 Pham Hung Road, Me Tri Ward
South Tu Liem District, Hanoi, Vietnam
+84 (24) 3946 1600 | kpmg.com.vn

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

Kính gửi: Các Cổ đông
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt

Chúng tôi đã soát xét báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt ("Ngân hàng"), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2019, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng phê duyệt phát hành ngày 14 tháng 8 năm 2019, được trình bày từ trang 5 đến trang 67.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính giữa niên độ này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc Ngân hàng xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính giữa niên độ này dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - *Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện*.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Ngày 08/08/2019



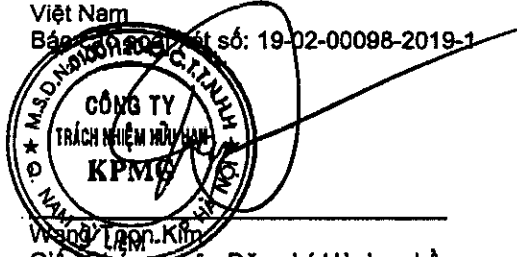
Kết luận của kiểm toán viên

Căn cứ trên kết quả soát xét của chúng tôi, chúng tôi không thấy có vấn đề gì khiến chúng tôi cho rằng báo cáo tài chính giữa niên độ đính kèm đã không phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt tại ngày 30 tháng 6 năm 2019, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho kỳ sáu tháng kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam áp dụng cho các tổ chức tín dụng do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính giữa niên độ.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Bản ghi kiểm toán số: 19-02-00098-2019-1



Viên Lý Luận Kiểm

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số: 0557-2018-007-1

Phó Tổng Giám đốc

Phạm Huy Cường

Giấy Chứng nhận Đăng ký Hành nghề

Kiểm toán số: 2675-2019-007-1

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2019

15/08/2019

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2019

Mẫu B02a/TCTD
(Ban hành theo Thông tư số
49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Thuyết minh	30/6/2019 Triệu VND	31/12/2018 Triệu VND
A	TÀI SẢN		
I	Tiền mặt	2.284.155	1.663.726
II	Tiền gửi tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (“NHNNVN”)	4.196.907	6.255.784
III	Tiền gửi và cho vay các tổ chức tín dụng (“TCTD”) khác	13.222.004	5.108.151
1	Tiền gửi tại các TCTD khác	10.512.244	4.208.151
2	Cho vay các TCTD khác	2.709.760	904.634
3	Dự phòng rủi ro	-	(4.634)
V	Các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	4	95.454
VI	Cho vay khách hàng	127.664.362	117.710.462
1	Cho vay khách hàng	129.209.502	119.193.424
2	Dự phòng rủi ro cho vay khách hàng	(1.545.140)	(1.482.962)
VIII	Chứng khoán đầu tư	33.844.662	35.665.848
1	Chứng khoán đầu tư sẵn sàng để bán	7(a) 33.506.468	35.180.371
2	Chứng khoán đầu tư giữ đến ngày đáo hạn	7(b) 1.155.752	1.175.212
3	Dự phòng rủi ro chứng khoán đầu tư	7(d) (817.558)	(689.735)
IX	Góp vốn, đầu tư dài hạn	324.731	324.731
4	Đầu tư dài hạn khác	8 324.731	324.731
X	Tài sản cố định	1.436.386	1.462.219
1	Tài sản cố định hữu hình	969.776	985.638
a	Nguyên giá	1.972.843	1.913.835
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(1.003.067)	(928.197)
3	Tài sản cố định vô hình	466.610	476.581
a	Nguyên giá	579.452	577.220
b	Giá trị hao mòn lũy kế	(112.842)	(100.639)
XII	Tài sản Có khác	9	6.838.064
1	Các khoản phải thu	2.170.172	2.301.735
2	Các khoản lãi, phí phải thu	4.081.363	3.805.901
4	Tài sản Có khác	634.364	730.428
	<i>Trong đó: Lợi thế thương mại</i>	<i>10 138.696</i>	<i>173.038</i>
TỔNG TÀI SẢN		189.954.560	175.094.532

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính giữa niên độ này

	Thuyết minh	30/6/2019 Triệu VND	31/12/2018 Triệu VND	
B NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU				
NỢ PHẢI TRẢ				
I	Các khoản nợ Chính phủ và NHNNVN	11	3.826.795	7.345.046
II	Tiền gửi và vay các TCTD khác	12	19.556.249	16.440.956
1	Tiền gửi của các TCTD khác		13.738.662	12.048.343
2	Vay các TCTD khác		5.817.587	4.392.613
III	Tiền gửi của khách hàng	13	130.052.553	124.948.075
V	Vốn tài trợ, ủy thác đầu tư, cho vay TCTD chịu rủi ro	14	1.164.000	1.161.500
VI	Phát hành giấy tờ có giá	15	18.765.644	10.119.764
VII	Các khoản nợ khác	16	4.712.089	4.878.299
1	Các khoản lãi, phí phải trả		3.769.673	4.066.959
3	Các khoản phải trả và công nợ khác		942.416	811.340
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ			178.077.330	164.893.640
VỐN CHỦ SỞ HỮU				
VIII	Vốn và các quỹ	18	11.877.230	10.200.892
1	Vốn		8.944.772	7.563.325
a	Vốn điều lệ		8.881.441	7.499.994
c	Thặng dư vốn cổ phần		63.331	63.331
2	Các quỹ của TCTD		1.209.938	1.205.138
5	Lợi nhuận chưa phân phối		1.722.520	1.432.429
TỔNG VỐN CHỦ SỞ HỮU			11.877.230	10.200.892
TỔNG NỢ PHẢI TRẢ VÀ VỐN CHỦ SỞ HỮU			189.954.560	175.094.532

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính giữa niên độ này

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Bảng cân đối kế toán tại ngày 30 tháng 6 năm 2019 (tiếp theo)

Mẫu B02a/TCTD
(Ban hành theo Thông tư số
49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Thuyết minh	30/6/2019 Triệu VND	31/12/2018 Triệu VND
CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
I	NGHĨA VỤ NỢ TIỀM ẨN	26	
1	Bảo lãnh vay vốn	6.133	6.133
2	Cam kết giao dịch hối đoái	33.475.201	33.068.489
	<i>Cam kết mua ngoại tệ</i>	2.974.813	847.032
	<i>Cam kết bán ngoại tệ</i>	1.247.441	800.559
	<i>Cam kết giao dịch hoán đổi</i>	29.252.947	31.420.898
4	Cam kết trong nghiệp vụ L/C	704.377	1.942.460
5	Bảo lãnh khác	2.154.558	4.023.014
6	Các cam kết khác	51.746	49.422

Ngày 14 tháng 8 năm 2019

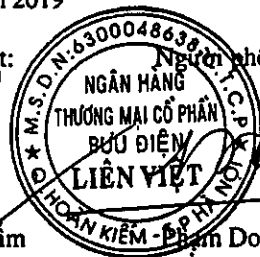
Người lập:

Trần Hoài Thu
Trưởng phòng
Tài chính - Kế toán

Người soát xét:

Nguyễn Thị Gấm
Kế toán trưởng

Người phê duyệt:



Phạm Doãn Sơn
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính giữa niên độ này

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh
cho kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2019

Mẫu B03a/TCTD
(Ban hành theo Thông tư số
49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

STT	Chỉ tiêu	Thuyết minh	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2019 Triệu VND	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2018 Triệu VND
1	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự	19	7.824.706	6.624.780
2	Chi phí lãi và các chi phí tương tự	20	(4.860.194)	(4.303.467)
I	Thu nhập lãi thuần		2.964.512	2.321.313
3	Thu nhập từ hoạt động dịch vụ		201.912	121.440
4	Chi phí hoạt động dịch vụ		(97.435)	(79.830)
II	Lãi thuần từ hoạt động dịch vụ		104.477	41.610
III	Lãi thuần từ hoạt động kinh doanh ngoại hối		35.554	14.338
IV	Lãi thuần từ mua bán chứng khoán kinh doanh		4.070	-
V	Lỗ thuần từ mua bán chứng khoán đầu tư	21	(13.844)	(50.085)
5	Thu nhập từ hoạt động khác		54.485	47.847
6	Chi phí hoạt động khác		(34.303)	(216.758)
VI	Lãi thuần từ hoạt động khác		20.182	(168.911)
VII	Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần		275	-
VIII	Chi phí hoạt động	22	(1.809.240)	(1.344.068)
IX	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh trước chi phí dự phòng rủi ro tín dụng		1.305.986	814.197
X	Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng	23	(189.114)	(195.799)
XI	TỔNG LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ		1.116.872	618.398
7	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành		(219.165)	(110.401)
XII	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp		(219.165)	(110.401)
XIII	LỢI NHUẬN SAU THUẾ		897.707	507.997
XV	Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)	24	797	469

Ngày 14 tháng 8 năm 2019

Người lập:


Người soát xét:

Người phê duyệt:


Trần Hoài Thu
Trưởng phòng
Tài chính - Kế toán


Nguyễn Thị Gấm
Kế toán trưởng




Phạm Doãn Sơn
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính giữa niên độ này

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ sáu tháng
kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2019 (Phương pháp trực tiếp)

Mẫu B04a/TCTD
(Ban hành theo Thông tư số
49/2014/TT-NHNN
ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

STT	Chỉ tiêu	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2019 Triệu VND	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2018 Triệu VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
01	Thu nhập lãi và các khoản thu nhập tương tự nhận được	7.549.244	5.771.001
02	Chi phí lãi và các chi phí tương tự đã trả	(5.157.480)	(3.313.861)
03	Thu nhập thuần từ hoạt động dịch vụ nhận được	104.477	41.610
04	Chênh lệch số tiền thực thu/thực chi từ hoạt động kinh doanh (ngoại tệ, vàng bạc, chứng khoán)	45.471	45.789
05	Thu nhập khác nhận được/(chi phí khác đã trả)	7.511	(167.060)
06	Tiền thu/(chi) từ các khoản nợ đã được xử lý xóa, bù đắp bằng nguồn rủi ro	22.503	(524)
07	Tiền chi trả cho nhân viên và hoạt động quản lý, công vụ	(1.660.586)	(1.319.202)
08	Tiền thuế thu nhập doanh nghiệp thực nộp trong kỳ	(177.203)	(188.776)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh trước những thay đổi về tài sản và nợ hoạt động		733.937	868.977
Những thay đổi về tài sản hoạt động			
09	Tăng các khoản tiền gửi và cho vay các TCTD khác	(1.805.126)	(1.509.470)
10	Giảm/(tăng) các khoản đầu tư về kinh doanh chứng khoán	1.693.363	(2.811.673)
11	Tăng các công cụ tài chính phái sinh và các tài sản tài chính khác	(29.907)	-
12	Tăng các khoản cho vay khách hàng	(10.016.078)	(13.903.835)
13	Giảm nguồn dự phòng để bù đắp tổn thất các khoản	(23.438)	(99.692)
14	Giảm/(tăng) khác về tài sản hoạt động khác	211.069	(1.151)
Những thay đổi về nợ hoạt động			
15	(Giảm)/tăng các khoản nợ Chính phủ và NHNNVN	(3.518.251)	985.368
16	Tăng/(giảm) các khoản tiền gửi, tiền vay các TCTD khác	3.115.293	(11.856.760)
17	Tăng các khoản tiền gửi của khách hàng (bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)	5.104.478	18.040.679
18	Tăng phát hành giấy tờ có giá (ngoại trừ giấy tờ có giá phát hành được tính vào hoạt động tài chính)	8.645.880	4.238.957
19	Tăng vốn tài trợ, ủy thác, đầu tư cho vay mà TCTD chịu rủi ro	2.500	26.500
20	Tăng các công cụ tài chính phái sinh và các khoản nợ tài chính khác	-	20.319
21	Tăng/(giảm) khác về nợ hoạt động	66.384	(289.605)
22	Chi từ các quỹ của TCTD	(201.499)	(99.842)
I	LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	3.978.605	(6.391.228)

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính giữa niên độ này

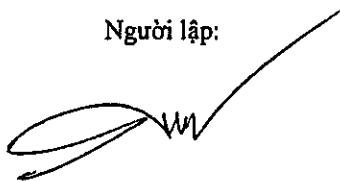
Ngân hàng Thương mại Cổ phần Bưu điện Liên Việt
 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho kỳ sáu tháng
 kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2019 (Phương pháp trực tiếp -
 tiếp theo)

Mẫu B04a/TCTD
 (Ban hành theo Thông tư số
 49/2014/TT-NHNN
 ngày 31 tháng 12 năm 2014 của
 Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2019 Triệu VND	Kỳ sáu tháng kết thúc ngày 30/6/2018 Triệu VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ		
01 Mua sắm tài sản cố định	(122.007)	(137.196)
02 Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	7.549	4.108
03 Tiền chi từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định	(5.249)	(5.435)
09 Tiền thu cổ tức và lợi nhuận được chia từ các khoản đầu tư, góp vốn dài hạn	275	-
II LƯU CHUYỂN TIỀN THUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ	(119.432)	(138.523)
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH		
01 Tăng vốn cổ phần từ phát hành cổ phiếu	1.006.472	652.400
04 Cổ tức trả cho cổ đông	-	(646.005)
III LƯU CHUYỂN TIỀN THUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH	1.006.472	6.395
IV LƯU CHUYỂN TIỀN THUẬN TRONG KỲ	4.865.645	(6.523.356)
V TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU KỲ	12.127.661	22.754.923
VII TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI KỲ (Thuyết minh 25)	16.993.306	16.231.567

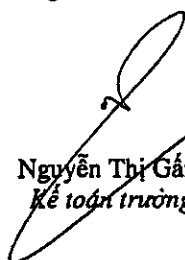
Ngày 14 tháng 8 năm 2019

Người lập:



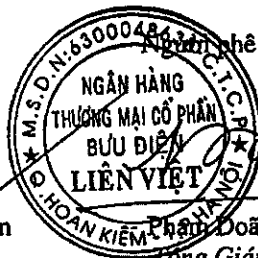
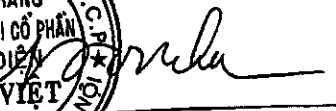
Trần Hoài Thu
 Trưởng phòng
 Tài chính - Kế toán

Người soát xét:



Nguyễn Thị Gấm
 Kế toán trưởng

Người phê duyệt:

Phạm Doãn Sơn
 Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính giữa niên độ này